

– *Dấn mình trong áng can qua,
Vào sinh ra tử, hoạ là thấy nhau.*

(Nguyễn Du – *Truyện Kiều*)

a) Phân biệt nghĩa của *trùng sinh*, *hồi sinh* với nghĩa của *tái sinh*. Đặt câu với mỗi từ.

b) Thử nêu các nét nghĩa khác nhau của *sinh* trong hai câu thơ trên. Xếp các từ sau đây thành nhóm theo mỗi nét nghĩa khác nhau của *sinh* như vừa nêu : *sinh kế, sinh học, sinh nhật, sinh ngữ, sinh lực, sinh mệnh, sinh quán, sinh thành, sinh khí, sinh vật, sinh tố, sinh lí, giáng sinh, bầm sinh, sản sinh, sơ sinh, song sinh, sinh tồn, sinh động, sinh hoạt, hi sinh, sinh tử, dưỡng sinh.*

3. Đọc câu sau và thực hiện nhiệm vụ nêu ở dưới :

Mẹ Tấm chết, người cha tái giá với một người đàn bà khác, sinh ra Cám.

a) Chỉ ra từ dùng sai trong câu trên.

b) Sửa lại câu trên cho đúng.

4. Cho biết ý kiến của anh (chị) về cách dùng từ *tái bản* trong hai câu sau :

– *Quyển sách này được tái bản lần đầu.*

– *Quyển sách này được tái bản lần thứ sáu.*

5. Hãy nêu tác dụng (về nghĩa và về ngữ pháp) của tiếng *kế*, tiếng *hoá* trong những từ sau :

– *Nhiệt kế, ampe kế.*

– *Hiện đại hoá, vôi hoá, oxi hoá.*

Tìm những từ khác có tiếng *kế*, tiếng *hoá* với tác dụng vừa nêu.

6. Cho biết ý kiến của anh (chị) về cách gọi chức "phó" trong những trường hợp sau đây :

<i>Hiệu trưởng</i>	–	<i>phó hiệu trưởng,</i>	<i>hiệu phó</i>
<i>Trưởng phòng</i>	–	<i>phó trưởng phòng,</i>	<i>phó phòng</i>
<i>Chánh văn phòng</i>	–	<i>phó chánh văn phòng,</i>	<i>phó văn phòng.</i>

BÀI VIẾT SỐ 7

(Văn nghị luận)

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

Biết vận dụng tổng hợp những kiến thức văn học, kinh nghiệm sống và kỹ năng làm bài văn nghị luận đã học để viết bài.

Tham khảo các đề văn sau đây :

Đề 1. Vai trò của sách đối với đời sống nhân loại.

Đề 2. Anh (chị) hãy trình bày những suy nghĩ của mình về lòng dũng cảm.

Đề 3. Quan niệm của anh (chị) về một bài thơ hay.

Đề 4. Bi kịch của người phụ nữ trong xã hội cũ qua một số tác phẩm văn học trung đại đã học : *Độc Tiểu Thanh kí* (Nguyễn Du), các đoạn trích *Chinh phụ ngâm* (Đặng Trần Côn – Đoàn Thị Điểm) và *Cung oán ngâm* (Nguyễn Gia Thiều).

Đề 5. Bài học về nhân cách mà anh (chị) rút ra từ các câu chuyện về Thái phó Tô Hiến Thành và Thái sư Trần Thủ Độ.